

PHẦN III

CHỈ DẪN ĐỊA LÝ ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ

Quyết định: 3957/QĐ-SHTT, ngày 30/09/2020

Số đơn: 6 - 2019 - 00013

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ Long An

Địa chỉ: Số 365 Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00085

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân tỉnh Long An

Địa chỉ: Số 61 Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An

Chỉ dẫn địa lý: Châu Thành Long An

Sản phẩm: Thanh long

Khu vực địa lý: Thị trấn Tân Trụ, xã Mỹ Bình, xã An Nhứt Tân, xã Quê Mỹ Thạnh, xã Lạc Tấn, xã Bình Trinh Đông, xã Tân Phước Tây, xã Bình Lăng, xã Bình Tịnh, xã Đức Tân, xã Nhứt Ninh thuộc huyện Tân Trụ; thị trấn Thủ Thừa, xã Nhị Thành, xã Bình Thạnh, xã Tân Thành, xã Long Thành, xã Long Thạnh, xã Long Thuận, xã Mỹ Lạc, xã Mỹ Thạnh, xã Mỹ Phú, xã Mỹ An, xã Bình An thuộc huyện Thủ Thừa; phường 3, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường Tân Khánh, phường Khánh Hậu, xã An Vĩnh Ngãi, xã Lợi Bình Nhơn, xã Nhơn Thạnh Trung, xã Bình Tâm, xã Hương Thọ Phú thuộc thành phố Tân An; thị trấn Tầm Vu, xã Vĩnh Công, xã Hiệp Thạnh, xã Hòa Phú, xã Dương Xuân Hội, xã Long Trì, xã An Lục Long, xã Bình Quới, xã Phước Tân Hưng, xã Thanh Phú Long, xã Thuận Mỹ, xã Phú Ngãi Trị, xã Thanh Vĩnh Đông thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Long An (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

* Thanh long ruột trắng:

- Tính chất cảm quan:

+ Trọng lượng quả: ≥ 300 gram;

+ Tai quả: Dài, dày, dai, chân tai nhỏ, có màu xanh từ chân đến đỉnh tai;

+ Vỏ quả: Có màu đỏ hồng đậm, mỏng;

+ Thịt quả: Màu trắng đục, nhiều nước, chứa nhiều hạt nhỏ màu đen;

+ Mùi: Đặc trưng của thanh long;

+ Vị: Ngọt thanh, chua nhẹ.

- Tính chất lý hóa:

+ Độ Brix: ≥ 10 %;

+ Hàm lượng Acid: $\leq 0,5$ %;

+ Hàm lượng Vitamin C: $\geq 8,9$ mg/100g;

- + Hàm lượng Canxi: $\geq 43,8$ mg/kg;
- + Hàm lượng Kali: ≥ 2170 mg/kg;
- + Hàm lượng Magie: ≥ 184 mg/kg.
- * Thanh long ruột đỏ:
 - Tính chất cảm quan:
 - + Trọng lượng: ≥ 300 gram;
 - + Tai quả: Màu xanh, sáng và bóng ở phần cong của tai; tai dày, dài và cứng; các tai xung quanh trái uốn cong; các tai ở phía đỉnh trái thẳng; chân tai không lớn, cân đối so với thân tai;
 - + Vỏ quả: Có màu đỏ, mỏng;
 - + Thịt quả: Màu đỏ tím, chắc, giòn, nhiều nước, chứa nhiều hạt nhỏ màu đen;
 - + Mùi: Đặc trưng của thanh long;
 - + Vị: Ngọt.
 - Tính chất lý hóa:
 - + Độ Brix: $\geq 10,8\%$;
 - + Hàm lượng Acid: $\leq 0,3\%$;
 - + Hàm lượng Vitamin C: $\geq 2,9$ mg/100g;
 - + Hàm lượng Canxi: $\geq 48,1$ mg/kg;
 - + Hàm lượng Kali: ≥ 2100 mg/kg;
 - + Hàm lượng Magie: ≥ 179 mg/kg.

Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý:

* *Đặc thù về địa hình:* Khu vực địa lý có địa hình tương đối cao 0,4 - 6,5m, dạng địa hình ven sông, độ cao thấp dần về phía nội đồng, bao bọc bởi hệ thống sông Vàm Cỏ và sông Tiền, ít bị ảnh hưởng bởi lũ.

* *Đặc thù về đất đai:* Đất tại khu vực địa lý chủ yếu là đất phù sa, giàu mùn, tỷ lệ thịt sét cao; độ pH của đất chua nhẹ, giàu các chất khoáng Kali, Magie, khả năng trao đổi cation CEC cao: 14,1 meq/100g.

* *Đặc thù về khí hậu:* Khu vực địa lý có nhiệt độ bình quân 26,3 - 29,4⁰C, lượng nhiệt ổn định qua các tháng, không có biến động nhiệt độ lớn giữa các tháng trong năm. Tổng tích ôn: 2.800 – 3.000⁰C/năm. Số giờ nắng cao 207 – 282 giờ/tháng (trên 2.100 giờ/năm). Lượng mưa: 1.301 - 1.798 mm/năm. Độ ẩm tương đối: bình quân từ 78,5 – 87,7%.

* *Đặc thù về nguồn nước tưới:* Khu vực địa lý có nguồn nước tưới dồi dào, chủ yếu từ sông Tiền Giang, sông Vàm Cỏ, độ pH trung tính, không bị nhiễm mặn. Hệ thống tưới tiêu, kênh rạch chằng chịt, thoát nước tốt vào mùa mưa, cấp nước tốt vào mùa hè. Tình trạng lũ lụt, khô hạn và thiếu nước hiếm khi xảy ra.

Quy trình kỹ thuật sản xuất:

* *Giống và nhân giống:* Giống thanh long ruột trắng và thanh long ruột đỏ Long Định 1 được nhân giống bằng cành thân.

* *Kỹ thuật trồng và chăm sóc:*

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 392 TẬP B - QUYỂN 3 (11.2020)

- Xử lý đất trồng: Đất cần được cày xới kỹ, phơi và diệt sạch cỏ dại. Chân đất thấp cần lên mô, tạo luống, trồng theo hàng, có các rãnh thoát nước.
- Cách trồng: Cho thanh long leo bằng trụ xi – măng hoặc bằng giàn.
- Mật độ trồng: 2,7m x 2,8m hoặc 2,7m x 3m/cây.
- Xuống giống: Trồng vào tháng 10 – 11 dương lịch hoặc tháng 4 – 5 dương lịch.
- Tưới nước giữ ẩm: Tưới nước đủ vào mùa khô, mùa mưa chỉ cần tưới trong các ngày có nắng kéo dài. Giữ ẩm trong mùa nắng bằng rơm rạ, lục bình, mụn dừa, trấu đã qua xử lý để tủ gốc.
- Tia cành tạo tán: Tia cành theo nguyên tắc một cành mẹ chỉ chừa lại 1- 2 cành con. Sau mỗi đợt thu hoạch, tia cành tạo tán cho cây bằng cách tia chọn hoặc tia đau.
- Xử lý cỏ dại bằng máy cắt cỏ và thuốc diệt cỏ.
- Bón phân bằng các loại: Phân hữu cơ cổ điển, phân hữu cơ vi sinh, phân vô cơ.
- Xử lý ra hoa: Bổ sung ánh sáng nhân tạo bằng đèn để tạo cảm ứng kích thích thanh long ra hoa, cho trái trong các tháng từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Vị trí treo bóng đèn cách cành thanh long từ 40 – 100 cm, cách mặt đất từ 40 – 120 cm.
- Tia hoa: Tia bớt hoa, chỉ giữ lại trên cành 1 -2 hoa, 2 hoa cần cách xa nhau.
- Tuyển trái và bao bọc trái: Mỗi cành chọn 1 trái có khinh hướng quay ra phía ngoài. Bao bọc trái sau khi hoa thụ phấn được 3 – 4 ngày.
- Vuốt tai cho trái: Kỹ thuật vuốt tai cho trái được thực hiện từ 2 – 3 lần (từ lúc ra hoa đến lúc thu hoạch). Thời gian cách ly trước khi thu hoạch là 7 ngày.
- * *Kỹ thuật thu hoạch và bảo quản:*
 - Thu hoạch sau khi hoa nở khoảng 1 tháng, trái đạt độ chín thích hợp.
 - Ngừng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và các chất điều hòa sinh trưởng trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày.
 - Thu hoạch vào sáng sớm hoặc chiều mát, tránh nắng gắt. Thu hoạch bằng kéo chuyên dùng. Trái sau khi cắt được chứa trong các sọt được che mặt trên bằng giấy, lá.
 - Trái sau khi thu hoạch được bảo quản trong môi trường lạnh với nhiệt độ và ẩm độ phù hợp. Dùng thùng carton có vách ngăn để chứa khi vận chuyển.

Quyết định: 3957/QĐ-SHTT, ngày 30/09/2020

Số đơn: 6-2020-00002

Ngày nộp đơn: 13/3/2020

Chủ đơn: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên

Địa chỉ: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00085

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên